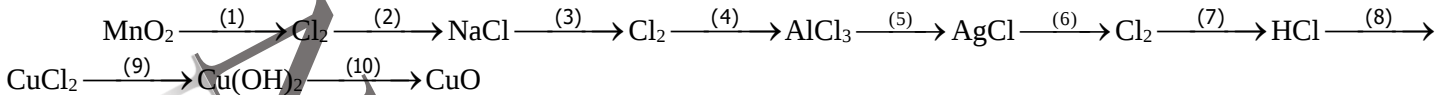


ĐỀ ÔN TẬP SỐ 1**Câu 1:** Hoàn thành các phương trình sau, ghi rõ điều kiện nếu có:**Câu 2:** Viết phương trình phản ứng:

- a) Chứng minh Cl_2 là chất oxy hóa mạnh
b) Chứng minh HCl là chất khử
c) Cho HCl tác dụng với Fe_2O_3 , Cu(OH)_2 , CaCO_3
d) Cho khí clo tác dụng với Fe , nước, KOH
e) Cho HF tác dụng với SiO_2

Câu 3:

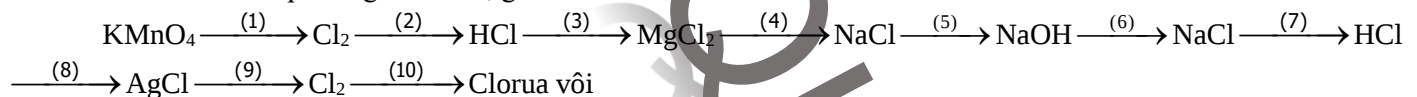
- a) Viết 3 phương trình khác nhau điều chế HCl từ clo.
b) Từ Ca , H_2O , NaCl ; hãy viết phương trình điều chế HCl , Ca(OH)_2 và clorua vôi.

Câu 4: Nhận biết các lọ mất nhãn đựng các dung dịch sau bằng phương pháp hóa học:**Câu 5:** Cho 8 gam hỗn hợp gồm Fe và Mg tác dụng vừa đủ với dung dịch HCl thu được 0,4 gam khí và dung dịch A. Tính thành phần % theo khối lượng mỗi kim loại.**Câu 6:**

- a) Cho 2,3 gam kim loại X hóa trị I tác dụng với 1,12 lít khí clo (đktc). Tìm kim loại X?
b) Cho 19,5 gam kim loại A hóa trị II tác dụng với clo thu được 40,8 gam muối clorua. Tìm kim loại A?

Câu 7:

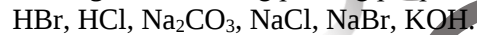
- a) Cho 1,2 gam kim loại M nhóm IIA tác dụng với HCl thu được 1,12 lít khí H_2 (đktc). Tìm tên kim loại M?
b) Hòa tan 16 gam oxit kim loại R hóa trị III cần dùng 109,5 gam dung dịch HCl 20%. Tìm kim loại R?

Câu 8: Cho 1,03 gam muối natri halogenua A tác dụng với AgNO_3 dư thì thu được 1,88 gam một kết tủa. Xác định tên muối A?**Câu 9:** Để hòa tan hoàn toàn hỗn hợp gồm Zn và ZnO , người ta phải dùng hết 600ml dung dịch HCl 1M và thu được 4,48 lít khí H_2 và m gam muối khan. Tính m?**ĐỀ ÔN TẬP SỐ 2****Câu 1:** Hoàn thành các phương trình sau, ghi rõ điều kiện nếu có:**Câu 2:** Viết phương trình phản ứng:

- a) Chứng minh tính oxy hóa của $\text{Cl}_2 > \text{Br}_2 > \text{I}_2$.
b) Cho H_2 tác dụng với Br_2 ; I_2
c) Cho HCl tác dụng với Na_2CO_3 , Fe(OH)_3 , CuO .
d) Cho khí clo tác dụng với KOH (t°), Ca(OH)_2 .
e) Chứng minh Cl_2 vừa có tính oxy hóa vừa có tính khử

Câu 3:

- a) Từ MnO_2 , dung dịch HCl , dung dịch NaOH , hãy điều chế nước Javel.
b) Từ muối ăn, bột sắt và khí hidro; hãy viết phương trình phản ứng điều chế sắt (II) clorua và sắt (III) clorua.

Câu 4: Nhận biết các lọ mất nhãn đựng các dung dịch sau bằng phương pháp hóa học:**Câu 5:** Cho 29,8 gam hỗn hợp gồm Fe và Zn tác dụng hết với 500ml dung dịch HCl 2M thu được khí H_2 và dung dịch X. Tính thành phần % theo khối lượng mỗi kim loại.**Câu 6:**

- a) Cho 4,8 gam kim loại R hóa trị II tác dụng với khí clo thu được 19 gam muối clorua. Tìm R?
b) Cho 9,75 gam kim loại X có hóa trị I tác dụng vừa đủ với 8,875 gam khí clo. Tìm X?

Câu 7:

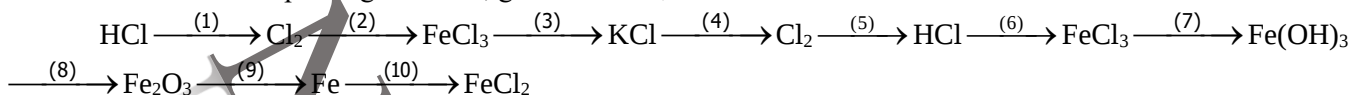
- a) Cho 4,8 gam kim loại M nhóm IIA tác dụng với 200ml dung dịch HCl 2M. Tìm tên kim loại M?
b) Cho 15,3 gam oxit kim loại R hóa trị II tác dụng vừa đủ với dung dịch HCl dư thu được 20,8 gam muối. Tìm công thức oxit?

Câu 8: A là muối canxi halogenua. Cho dung dịch chứa 0,2 gam A tác dụng với dung dịch AgNO_3 dư thì thu được 0,376 gam kết tủa. Xác định tên muối A?**Câu 9:** Cho 36,8 gam hỗn hợp gồm CaO và CaCO_3 tác dụng hết với dung dịch HCl 1M và thu được 4,48 lít khí và dung dịch A. Tính khối lượng muối trong A?

(Cho biết: $\text{Li}=7, \text{Na}=23, \text{K}=39, \text{Mg}=24, \text{Ca}=40, \text{Ba}=137, \text{Zn}=65, \text{Cu}=64, \text{Fe}=56, \text{Al}=27, \text{Mn}=55, \text{Cr}=52, \text{Ag}=108$
 $\text{H}=1, \text{F}=19, \text{Cl}=35,5, \text{Br}=80, \text{I}=127, \text{S}=32, \text{O}=16, \text{C}=12, \text{Si}=28, \text{N}=14, \text{P}=31$)

ĐỀ ÔN TẬP SỐ 3

Câu 1: Hoàn thành các phương trình sau, ghi rõ điều kiện nếu có:



Câu 2: Viết phương trình phản ứng:

- Chứng minh Cl_2 là chất oxi hóa mạnh
- Chứng minh HCl là chất khử
- Cho khí clo tác dụng với Al , nước, NaOH .
- Cho HCl tác dụng với Al_2O_3 , Mg(OH)_2 , K_2CO_3 .
- Cho HF tác dụng với SiO_2

Câu 3:

- Từ muối ăn, dung dịch NaBr , KI điều chế Br_2 và I_2 .
- Từ MnO_2 , NaCl , H_2SO_4 đặc và Cu . Không dùng phương pháp điện phân nóng chảy, hãy điều chế CuCl_2 .

Câu 4: Nhận biết các lọ mất nhãn đựng các dung dịch sau bằng phương pháp hóa học:



Câu 5: Hòa tan 7,035 gam hỗn hợp Mg và Zn trong dung dịch HCl vừa đủ thu được dung dịch A chứa 18,75 gam muối clorua khí hidro. Tính phần trăm theo khối lượng mỗi kim loại.

Câu 6:

- Cho 6,328 gam kim loại M hóa trị III tác dụng với 12,0345 gam khí clo. Tìm kim loại M ?
- Cho m gam kim loại R có hóa trị II tác dụng với 31,95 gam khí clo thu được 42,75 gam muối clorua. Tìm X ?

Câu 7:

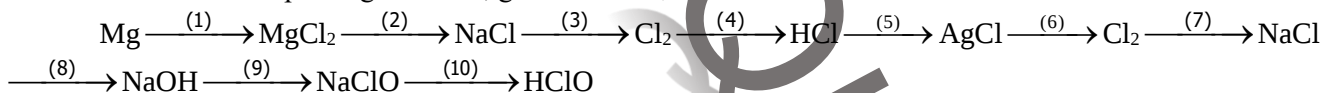
- Cho 4,0 gam hidroxit của kim loại M nhóm IA tác dụng với HCl dư thu được 5,85 gam muối. Tìm tên kim loại M ?
- Cho 9,4 gam oxit kim loại R hóa trị I tác dụng vừa 100 gam dung dịch HCl 7,3%. Tìm công thức oxit?

Câu 8: Làm kết tủa hoàn toàn 200ml dung dịch muối NaX 0,15M bằng dung dịch AgNO_3 dư, sau phản ứng thu được 5,64 gam kết tủa. Xác định tên muối A .

Câu 9: Để hòa tan hỗn hợp 12,705 gam MgO và ZnO cần phải dùng 52,5 gam dung dịch HCl 29,2% thu được dung dịch A. Tính % khối lượng oxit ban đầu?

ĐỀ ÔN TẬP SỐ 4

Câu 1: Hoàn thành các phương trình sau, ghi rõ điều kiện nếu có:



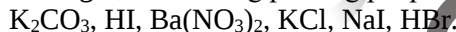
Câu 2: Viết phương trình phản ứng:

- Chứng minh tính oxi hóa của $\text{Cl}_2 > \text{Br}_2 > \text{I}_2$.
- Cho HCl tác dụng với CaCO_3 , Cu(OH)_2 , K_2O .
- Cho khí clo tác dụng với KOH (t°), Ca(OH)_2 .
- Chứng minh Cl_2 vừa có tính oxi hóa vừa có tính khử

Câu 3:

- Viết 3 phương trình khác nhau điều chế HCl từ clo.
- Từ KMnO_4 , dung dịch HCl , dung dịch KOH ; hãy viết phương trình điều chế kali clorat.

Câu 4: Nhận biết các lọ mất nhãn đựng các dung dịch sau bằng phương pháp hóa học:



Câu 5: Hòa tan 6,84 gam hỗn hợp Mg và Al trong dung dịch HCl vừa đủ thu được dung dịch B và 7,392 lít khí (đktc). Tính % khối lượng từng chất trong hỗn hợp đầu.

Câu 6:

- Cho 3,9 gam kim loại X hóa trị I tác dụng với 1,12 lít khí clo (đktc). Tìm kim loại X ?
- Cho kim loại R hóa trị I tác dụng với 2,8 lít khí clo (đktc) thu được 18,625 gam muối clorua. Tìm R ?

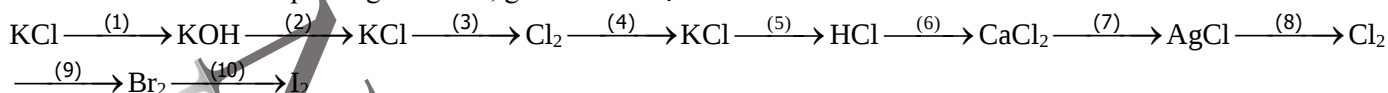
Câu 7:

- Cho m gam kim loại M nhóm IIA tác dụng với HCl thu được 1,12 lít khí H_2 (đktc) và 4,75 gam muối clorua. Tìm tên kim loại M ?
- Hòa tan 7,8 gam hidroxit kim loại R hóa trị III cần dùng 300ml dung dịch HCl 1M. Tìm công thức hidroxit của R ?

Câu 8: Cho m gam muối natri halogenua A tác dụng với 100ml AgNO_3 1M thì thu được 14,35 gam một kết tủa. Xác định tên muối A .

Câu 9: Để hòa tan hoàn toàn hỗn hợp gồm Mg và CuO , người ta phải dùng hết 200ml dung dịch HCl 2M và thu được 2,24 lít khí H_2 và m gam muối khan. Tính m ?

(Cho biết: $\text{Li}=7, \text{Na}=23, \text{K}=39, \text{Mg}=24, \text{Ca}=40, \text{Ba}=137, \text{Zn}=65, \text{Cu}=64, \text{Fe}=56, \text{Al}=27, \text{Mn}=55, \text{Cr}=52, \text{Ag}=108$
 $\text{H}=1, \text{F}=19, \text{Cl}=35.5, \text{Br}=80, \text{I}=127, \text{S}=32, \text{O}=16, \text{C}=12, \text{Si}=28, \text{N}=14, \text{P}=31$)

ĐỀ ÔN TẬP SỐ 5**Câu 1:** Hoàn thành các phương trình sau, ghi rõ điều kiện nếu có:**Câu 2:** Viết phương trình phản ứng:

- a) Chứng minh Cl₂ là chất oxi hóa mạnh
 b) Chứng minh HCl là chất khử
 c) Cho HF tác dụng với SiO₂

- c) Cho HCl tác dụng với ZnO, KOH, CaCO₃
 d) Cho khí clo tác dụng với Na, nước, KOH

Câu 3:

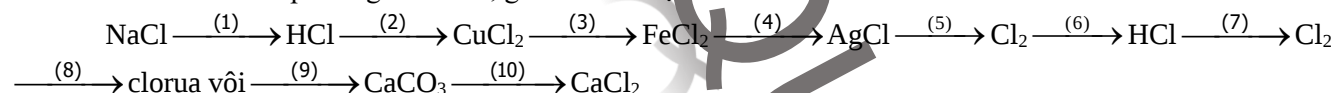
- a) Từ MnO₂, dung dịch HCl, dung dịch NaOH, hãy điều chế nước Javel.
 b) Từ muối ăn, bột sắt và khí hidro; hãy viết phương trình phản ứng điều chế sắt (II) clorua và sắt (III) clorua.

Câu 4: Nhận biết các lọ mất nhãn đựng các dung dịch sau bằng phương pháp hóa học:KI, Ba(OH)₂, HI, CaCl₂, HBr, HCl.**Câu 5:** Hòa tan 14,88 gam hỗn hợp Fe và Al vào trong 372,3 gam dung dịch HCl 10% (vừa đủ) thu được dung dịch A. Tính thành phần % theo khối lượng mỗi kim loại.**Câu 6:**

- a) Cho 9,6 gam kim loại R hóa trị II tác dụng với khí clo thu được 38 gam muối clorua. Tìm R?
 b) Cho 9,45 gam kim loại X hóa trị III tác dụng với 11,76 lít khí clo (đktc). Tìm kim loại X?

Câu 7:

- a) Cho 6,5 gam kim loại M hóa trị II tác dụng với 50ml dung dịch HCl 2M. Tìm tên kim loại M?
 b) Cho 15,3 gam oxit kim loại R hóa trị II tác dụng vừa đủ với dung dịch HCl dư thu được 20,8 gam muối. Tìm công thức oxit?

Câu 8: Cho dung dịch chứa 16,6 gam kali halogenua tác dụng với dung dịch AgNO₃ dư thì thu được 23,5 gam kết tủa. Xác định tên muối A.**Câu 9:** Cho 6,26 gam hỗn hợp gồm Na₂CO₃ và K₂CO₃ tác dụng vừa đủ với 400ml dung dịch HCl 0,25M thu được V lít khí và dung dịch A. Tính V?**ĐỀ ÔN TẬP SỐ 6****Câu 1:** Hoàn thành các phương trình sau, ghi rõ điều kiện nếu có:**Câu 2:** Viết phương trình phản ứng:

- a) Chứng minh tính oxi hóa của Cl₂ lớn hơn Br₂ và I₂.
 b) Chứng minh Cl₂ vừa có tính oxi hóa vừa có tính khử
 c) Cho HCl tác dụng với MnO₂, Mg(OH)₂, MgO.
 d) Cho khí clo tác dụng với NaOH (t^o), Ca(OH)₂.

Câu 3:

- a) Từ muối ăn, dung dịch NaBr, KI điều chế Br₂ và I₂.
 b) Từ MnO₂, NaCl, H₂SO₄ đặc và Cu. Không dùng phương pháp điện phân nóng chảy, hãy điều chế CuCl₂.

Câu 4: Nhận biết các lọ mất nhãn đựng các dung dịch sau bằng phương pháp hóa học:NaBr, Ba(OH)₂, Na₂CO₃, HNO₃, NaI, HCl.**Câu 5:** Cho 31,4 gam hỗn hợp Al và Zn tác dụng vừa đủ với dung dịch HCl thu được 15,68 lít H₂ (đktc) thu được dung dịch X. Tính % khối lượng từng chất hỗn hợp đầu.**Câu 6:**

- a) Cho 17,92 gam kim loại R hóa trị II tác dụng với khí clo thu được 37,8 gam muối clorua. Tìm R?
 b) Cho m gam kim loại R có hóa trị III tác dụng với 21,3 gam khí clo thu được 26,7 gam muối clorua. Tìm X?

Câu 7:

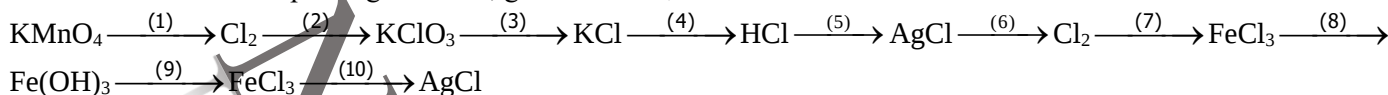
- a) Cho 5,8 gam hidroxit của kim loại M nhóm IIA tác dụng với HCl dư thu được 9,5 gam muối. Tìm tên kim loại M?
 b) Cho 16 gam oxit kim loại R hóa trị II tác dụng vừa đủ với 200 ml dung dịch HCl 2M. Tìm công thức oxit?

Câu 8: Làm kết tủa hoàn toàn 100ml dung dịch muối KX 0,1M bằng dung dịch AgNO₃ dư, sau phản ứng thu được 1,88 gam kết tủa. Xác định tên muối trên.**Câu 9:** Để hòa tan hỗn hợp 25,8 gam CuO và Cu(OH)₂ cần dùng 109,5 gam dung dịch HCl 20% thu được dung dịch A. Tính % khối lượng oxit ban đầu?

(Cho biết: Li=7, Na=23, K=39, Mg=24, Ca=40, Ba=137, Zn=65, Cu=64, Fe=56, Al=27, Mn=55, Cr=52, Ag=108
 H=1, F=19, Cl=35,5, Br=80, I=127, S=32, O=16, C=12, Si=28, N=14, P=31)

ĐỀ ÔN TẬP SỐ 7

Câu 1: Hoàn thành các phương trình sau, ghi rõ điều kiện nếu có:



Câu 2: Viết phương trình phản ứng:

- Chứng minh Cl_2 là chất oxy hóa mạnh.
- Chứng minh HCl là chất khử.
- Cho HCl tác dụng với CuO , Ba(OH)_2 , K_2CO_3 .
- Cho khí clo tác dụng với Cu , nước, NaOH .
- Cho HF tác dụng với SiO_2 .

Câu 3:

- Viết 3 phương trình khác nhau điều chế HCl từ clo.
- Từ KMnO_4 , dung dịch HCl , dung dịch KOH ; hãy viết phương trình điều chế kali clorat.

Câu 4: Nhận biết các lọ mất nhãn đựng các dung dịch sau bằng phương pháp hóa học:



Câu 5: Hòa tan m gam hỗn hợp Zn và Al trong 138,75 gam dung dịch HCl 29,2% (vừa đủ) thu được dung dịch A chứa 56,445 gam muối. Tính phần trăm theo khối lượng mỗi kim loại.

Câu 6:

- Cho 3,9 gam kim loại X hóa trị I tác dụng với 1,12 lít khí clo (đktc). Tìm kim loại X?
- Cho kim loại R hóa trị II tác dụng với 4,48 lít khí clo (đktc) thu được 22,2 gam muối clorua. Tìm R?

Câu 7:

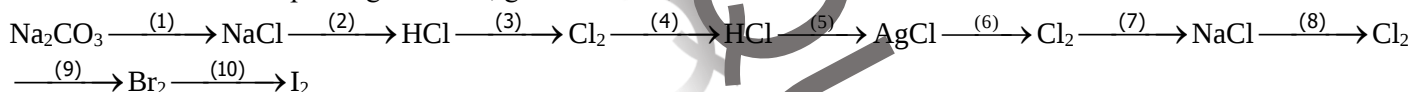
- Cho m gam kim loại M nhóm IIA tác dụng với HCl thu được 1,12 lít khí H_2 (đktc) và 4,75 gam muối clorua. Tìm tên kim loại M?
- Hòa tan 23,4 gam hidroxit kim loại R hóa trị III cần dùng 450ml dung dịch HCl 2M. Tìm công thức hidroxit của R?

Câu 8: Cho m gam muối natri halogenua A tác dụng với 100ml AgNO_3 1M thì thu được 14,35 gam một kết tủa. Xác định tên muối A.

Câu 9: Để hòa tan hoàn toàn hỗn hợp gồm Mg và CuO , người ta phải dùng hết 100ml dung dịch HCl 2M và thu được 2,24 lít khí H_2 và m gam muối khan. Tính m?

ĐỀ ÔN TẬP SỐ 8

Câu 1: Hoàn thành các phương trình sau, ghi rõ điều kiện nếu có:



Câu 2: Viết phương trình phản ứng:

- Chứng minh tính oxy hóa của Cl_2 lớn hơn Br_2 và I_2 .
- Chứng minh Cl_2 vừa có tính oxy hóa vừa có tính khử.
- Cho HCl tác dụng với CaCO_3 , Ca(OH)_2 , KMnO_4 .
- Cho khí clo tác dụng với KOH (t°), Ca(OH)_2 .

Câu 3:

- Từ MnO_2 , dung dịch HCl , dung dịch NaOH , hãy điều chế nước Javel.
- Từ muối ăn, bột sắt và khí hidro; hãy viết phương trình phản ứng điều chế sắt (II) clorua và sắt (III) clorua.

Câu 4: Nhận biết các lọ mất nhãn đựng các dung dịch sau bằng phương pháp hóa học:



Câu 5: Cho 12,5 gam hỗn hợp A gồm Al và Zn tác dụng vừa đủ với dung dịch HCl thu được 7,952 lít H_2 (đktc) và dung dịch B. Tính % khối lượng từng chất trong A.

Câu 6:

- Cho 4,05 gam kim loại M hóa trị III tác dụng với khí clo thu được 20,025 gam muối clorua. Tìm M?
- Cho 3,45 gam kim loại X hóa trị I tác dụng với 1,68 lít khí clo (đktc). Tìm kim loại X?

Câu 7:

- Cho 2,4 gam kim loại M nhóm IIA tác dụng với 500ml dung dịch HCl 0,4M. Tìm tên kim loại M?
- Cho 8 gam oxit kim loại R hóa trị II tác dụng vừa đủ với dung dịch HCl dư thu được 19 gam muối. Tìm công thức oxit?

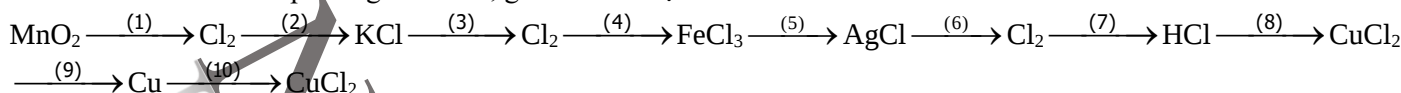
Câu 8: Cho dung dịch chứa 11,7 gam natri halogenua tác dụng với dung dịch AgNO_3 dư thì thu được 28,7 gam kết tủa. Xác định tên muối A.

Câu 9: Cho 25,9 gam hỗn hợp gồm Na_2CO_3 và CaCO_3 tác dụng vừa đủ với 250ml dung dịch HCl 2M thu được V lít khí và dung dịch A. Tính V?

(Cho biết: $\text{Li}=7, \text{Na}=23, \text{K}=39, \text{Mg}=24, \text{Ca}=40, \text{Ba}=137, \text{Zn}=65, \text{Cu}=64, \text{Fe}=56, \text{Al}=27, \text{Mn}=55, \text{Cr}=52, \text{Ag}=108$
 $\text{H}=1, \text{F}=19, \text{Cl}=35.5, \text{Br}=80, \text{I}=127, \text{S}=32, \text{O}=16, \text{C}=12, \text{Si}=28, \text{N}=14, \text{P}=31$)

ĐỀ ÔN TẬP SỐ 9

Câu 1: Hoàn thành các phương trình sau, ghi rõ điều kiện nếu có:



Câu 2: Viết phương trình phản ứng:

- Chứng minh Cl_2 là chất oxi hóa mạnh.
- Chứng minh HCl là chất khử.
- Cho HCl tác dụng với CuO , Ba(OH)_2 , K_2CO_3 .
- Cho khí clo tác dụng với Cu , nước, NaOH .
- Cho SiO_2 tác dụng với HF
- F_2 tác dụng với nước

Câu 3:

- Từ muối ăn, dung dịch NaBr , KI điều chế Br_2 và I_2 .
- Từ MnO_2 , NaCl , H_2SO_4 đặc và Cu . Không dùng phương pháp điện phân nóng chảy, hãy điều chế CuCl_2 .

Câu 4: Nhận biết các lọ mất nhãn đựng các dung dịch sau bằng phương pháp hóa học:



Câu 5: Cho 14,9 gam hỗn hợp gồm Fe và Zn tác dụng hết với 500ml dung dịch HCl 1M thu được V lít khí (đktc) và dung dịch X. Tính thành phần % theo khối lượng mỗi kim loại.

Câu 6:

- Cho 12 gam kim loại X hóa trị II tác dụng với 6,72 lít khí clo (đktc). Tìm kim loại X?
- Cho m gam kim loại R có hóa trị I tác dụng với 21,3 gam khí clo thu được 44,7 gam muối clorua. Tìm X?

Câu 7:

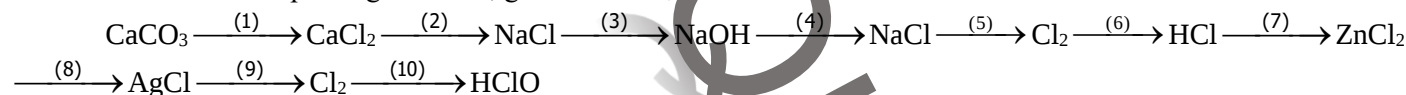
- Cho 15,6 gam hidroxit của kim loại M nhóm IIIA tác dụng với HCl dư thu được 26,7 gam muối. Tìm tên M?
- Cho 3,9 gam kim loại R hóa trị II tác dụng vừa 120 ml dung dịch HCl 1M. Tìm R?

Câu 8: Làm kết tủa hoàn toàn 150ml dung dịch muối BaX_2 0,2M bằng dung dịch AgNO_3 dư, sau phản ứng thu được 11,28 gam kết tủa. Xác định tên muối trên.

Câu 9: Để hòa tan hỗn hợp 3,6 gam Al và Al_2O_3 cần phải dùng 58,4 gam dung dịch HCl 15% thu được dung dịch A. Tính % khối lượng oxit ban đầu?

ĐỀ ÔN TẬP SỐ 10

Câu 1: Hoàn thành các phương trình sau, ghi rõ điều kiện nếu có:



Câu 2: Viết phương trình phản ứng:

- Chứng minh tính oxi hóa của Cl_2 lớn hơn Br_2 và I_2 .
- Chứng minh Cl_2 vừa có tính oxi hóa vừa có tính khử.
- Cho HCl tác dụng với Na_2CO_3 , Al(OH)_3 , KMnO_4 .
- Cho khí clo tác dụng với KOH (t°), Ca(OH)_2 .
- Cho H_2 tác dụng với Br_2 ; I_2

Câu 3:

- Viết 3 phương trình khác nhau điều chế HCl từ clo.
- Từ KMnO_4 , dung dịch HCl , dung dịch KOH ; hãy viết phương trình điều chế kali clorat.

Câu 4: Nhận biết các lọ mất nhãn đựng các dung dịch sau bằng phương pháp hóa học:



Câu 5: Cho hỗn hợp A gồm Mg và Al tác dụng với 487,5 gam dung dịch HCl 14,6% thu được dung dịch B chứa 88,575 gam muối clorua và khí H_2 . Tính khối lượng từng chất trong A

Câu 6:

- Cho 4,29 gam kim loại M hóa trị I tác dụng với khí clo thu được 8,195 gam muối clorua. Tìm M?
- Cho kim loại R hóa trị II tác dụng với 8,96 lít khí clo (đktc) thu được 27 gam muối clorua. Tìm R?

Câu 7:

- Cho m gam kim loại M nhóm IIIA tác dụng với HCl thu được 3,36 lít khí H_2 (đktc) và 13,35 gam muối clorua. Tìm tên kim loại M?
- Hòa tan 11,2 gam hidroxit kim loại R hóa trị I cần dùng 100ml dung dịch HCl 2M. Tìm công thức hidroxit của R?

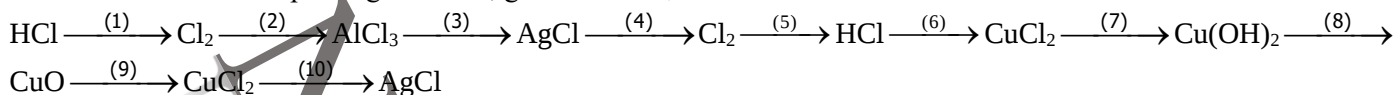
Câu 8: Cho m gam muối canxi halogenua A tác dụng với 272 gam dung dịch AgNO_3 5% thì thu được 18,8 gam một kết tủa. Xác định tên muối A.

Câu 9: Để hòa tan hoàn toàn hỗn hợp gồm Zn và MgO , người ta phải dùng hết 300ml dung dịch HCl 3M và thu được 6,72 lít khí H_2 và m gam muối khan. Tính m?

(Cho biết: $\text{Li}=7, \text{Na}=23, \text{K}=39, \text{Mg}=24, \text{Ca}=40, \text{Ba}=137, \text{Zn}=65, \text{Cu}=64, \text{Fe}=56, \text{Al}=27, \text{Mn}=55, \text{Cr}=52, \text{Ag}=108$
 $\text{H}=1, \text{F}=19, \text{Cl}=35.5, \text{Br}=80, \text{I}=127, \text{S}=32, \text{O}=16, \text{C}=12, \text{Si}=28, \text{N}=14, \text{P}=31$)

ĐỀ ÔN TẬP SỐ 11

Câu 1: Hoàn thành các phương trình sau, ghi rõ điều kiện nếu có:



Câu 2: Viết phương trình phản ứng chứng minh:

- | | |
|--|---|
| a) Chứng minh Cl_2 là chất oxy hóa mạnh | d) Cho khí clo tác dụng với Cu, nước, NaOH. |
| b) Chứng minh HCl là chất khử | e) Cho SiO_2 tác dụng với HF |
| c) Cho HCl tác dụng với CuO, Ba(OH)_2 , K_2CO_3 . | f) F_2 tác dụng với nước |

Câu 3:

- a) Từ MnO_2 , dung dịch HCl, dung dịch NaOH, hãy điều chế nước Javel.
b) Từ muối ăn, bột sắt và khí hidro; hãy viết phương trình phản ứng điều chế sắt (II) clorua và sắt (III) clorua.

Câu 4: Nhận biết các lọ mất nhãn đựng các dung dịch sau bằng phương pháp hóa học:



Câu 5: Cho hỗn hợp gồm Al và Zn tác dụng với gam dung dịch HCl thu được dung dịch B chứa 36,42 gam muối clorua và 7,392 lít khí (đktc). Tính khối lượng từng chất trong A

Câu 6:

- a) Cho 8,1 gam kim loại M hóa trị III tác dụng với khí clo thu được 40,05 gam muối clorua. Tìm M?
b) Cho 4,59 gam kim loại X hóa trị III tác dụng với 5,712 lít khí clo (đktc). Tìm kim loại X?

Câu 7:

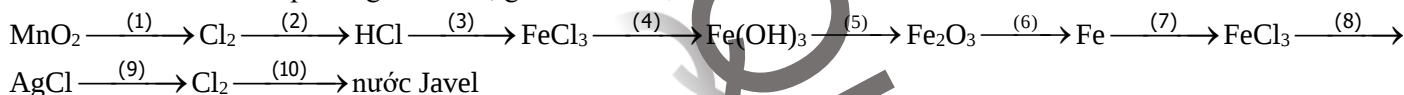
- a) Cho 9,6 gam kim loại M nhóm IIA tác dụng với 500ml dung dịch HCl 1,6M. Tìm tên kim loại M?
b) Cho 32 gam oxit kim loại R hóa trị II tác dụng vừa đủ dung dịch HCl dư thu được 76 gam muối. Tìm công thức oxit?

Câu 8: Cho dung dịch chứa 23,4 gam natri halogenua tác dụng với dung dịch AgNO_3 dư thì thu được 57,4 gam kết tủa. Xác định tên muối A.

Câu 9: Cho 33,5 gam hỗn hợp gồm K_2CO_3 và BaCO_3 tác dụng vừa đủ với 200ml dung dịch HCl 2M thu được V lít khí và dung dịch A. Tính V?

ĐỀ ÔN TẬP SỐ 12

Câu 1: Hoàn thành các phương trình sau, ghi rõ điều kiện nếu có:



Câu 2: Viết phương trình phản ứng chứng minh:

- | | |
|--|--|
| a) Chứng minh tính oxy hóa của Cl_2 lớn hơn Br_2 và I_2 . | d) Cho khí clo tác dụng với KOH (t°), Ca(OH)_2 . |
| b) Chứng minh Cl_2 vừa có tính oxy hóa vừa có tính khử | e) Cho H_2 tác dụng với Br_2 ; I_2 |
| c) Cho HCl tác dụng với Na_2CO_3 , Al(OH)_3 , KMnO_4 . | |

Câu 3:

- a) Từ muối ăn, dung dịch NaBr, KI điều chế Br_2 và I_2 .
b) Từ MnO_2 , NaCl, H_2SO_4 đặc và Cu. Không dùng phương pháp điện phân nóng chảy, hãy điều chế CuCl_2 .

Câu 4: Nhận biết các lọ mất nhãn đựng các dung dịch sau bằng phương pháp hóa học:



Câu 5: Cho 10,4 gam hỗn hợp gồm Mg và Fe tác dụng hoàn toàn với dung dịch HCl, sau phản ứng thu được V lít khí (đktc) và dung dịch X. Cô cạn dung dịch X thu được 31,7 gam muối khan. Tính % khối lượng từng chất trong hỗn hợp đầu.

Câu 6:

- a) Cho 12 gam kim loại X hóa trị II tác dụng với 6,72 lít khí clo (đktc). Tìm kim loại X?
b) Cho kim loại R hóa trị III tác dụng với 23,43 gam khí clo thu được 34,87 gam muối clorua. Tìm R?

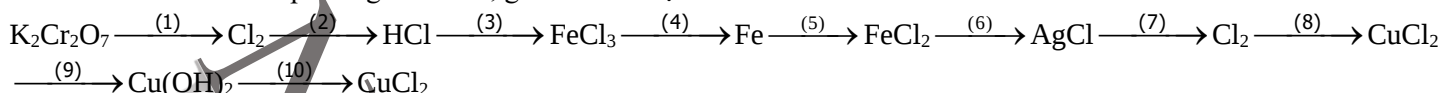
Câu 7:

- a) Cho 17,1 gam hidroxit của kim loại M nhóm IIA tác dụng với HCl dư thu được 20,8 gam muối. Tìm tên M?
b) Cho 3,9 gam kim loại R hóa trị II tác dụng vừa đủ 120 ml dung dịch HCl 1M. Tìm R?

Câu 8: Làm kết tủa hoàn toàn 140ml dung dịch muối NaX 0,1M bằng dung dịch AgNO_3 dư, sau phản ứng thu được 26,32 gam kết tủa. Xác định tên muối trên.

Câu 9: Để hòa tan hỗn hợp 8,04 gam CuO và Cu(OH)_2 cần phải dùng 65,7 gam dung dịch HCl 10% thu được dung dịch A. Tính % khối lượng oxit ban đầu?

(Cho biết: Li=7, Na=23, K=39, Mg=24, Ca=40, Ba=137, Zn=65, Cu=64, Fe=56, Al=27, Mn=55, Cr=52, Ag=108
H=1, F=19, Cl=35.5, Br=80, I=127, S=32, O=16, C=12, Si=28, N=14, P=31)

ĐỀ ÔN TẬP SỐ 13**Câu 1:** Hoàn thành các phương trình sau, ghi rõ điều kiện nếu có:**Câu 2:** Viết phương trình phản ứng chứng minh:

- a) Chứng minh Cl_2 là chất oxi hóa mạnh. d) Cho khí clo tác dụng với Zn, nước, KOH.
 b) Chứng minh HCl là chất khử. e) Cho SiO_2 tác dụng với HF
 c) Cho HCl tác dụng với ZnO, $\text{Ca}(\text{OH})_2$, CaCO_3 . f) F_2 tác dụng với nước

Câu 3:

- a) Viết 3 phương trình khác nhau điều chế HCl từ clo.
 b) Từ KMnO_4 , dung dịch HCl, dung dịch KOH; hãy viết phương trình điều chế kali clorat.

Câu 4: Nhận biết các lọ mất nhãn đựng các dung dịch sau bằng phương pháp hóa học:**Câu 5:** Cho hỗn hợp Fe và Al hòa tan trong dung dịch HCl. Sau phản ứng thu được 6720 ml khí (đktc) và dung dịch A chứa 31,26 gam muối clorua. Tính % khối lượng mỗi kim loại trong hỗn hợp.**Câu 6:**

- a) Cho 9,75 gam kim loại M hóa trị II tác dụng với khí clo thu được 20,4 gam muối clorua. Tìm M?
 b) Cho 10,8 gam kim loại X hóa trị III tác dụng với 13,44 lít khí clo (đktc). Tìm kim loại X?

Câu 7:

- a) Cho m gam kim loại M nhóm IIA tác dụng với HCl thu được 4,928 lít khí H_2 (đktc) và 20,9 gam muối clorua. Tìm tên kim loại M?
 b) Hòa tan 13,91 gam hidroxit kim loại R hóa trị III cần dùng 142,35 gam dung dịch HCl 10%. Tìm công thức hidroxit của R?

Câu 8: Cho 17,76 gam muối canxi halogenua A tác dụng với dung dịch AgNO_3 thì thu được 45,92 gam một kết tủa. Xác định tên muối A.**Câu 9:** Để hòa tan hoàn toàn hỗn hợp gồm Al và CuO, người ta phải dùng hết 640ml dung dịch HCl 1M và thu được 5,376 lít khí H_2 và m gam muối khan. Tính m?**ĐỀ ÔN TẬP SỐ 14****Câu 1:** Hoàn thành các phương trình sau, ghi rõ điều kiện nếu có:**Câu 2:** Viết phương trình phản ứng chứng minh:

- a) Chứng minh tính oxi hóa của Cl_2 lớn hơn Br_2 và I_2 . d) Cho khí clo tác dụng với KOH (t°), $\text{Ca}(\text{OH})_2$.
 b) Chứng minh Cl_2 vừa có tính oxi hóa vừa có tính khử. e) Cho H_2 tác dụng với Br_2 ; I_2
 c) Cho HCl tác dụng với Na_2CO_3 , $\text{Al}(\text{OH})_3$, MnO_2 .

Câu 3:

- a) Từ MnO_2 , dung dịch HCl, dung dịch NaOH, hãy điều chế nước Javel.
 b) Từ muối ăn, bột sắt và khí hidro; hãy viết phương trình phản ứng điều chế sắt (II) clorua và sắt (III) clorua.

Câu 4: Nhận biết các lọ mất nhãn đựng các dung dịch sau bằng phương pháp hóa học:**Câu 5:** Hòa tan 3,768 gam hỗn hợp Al và Zn bằng dung dịch HCl sau phản ứng thu được V lít khí (đktc) và dung dịch A. Cô cạn dung dịch A thu được 9,732 gam muối clorua. Tính % khối lượng mỗi kim loại trong hỗn hợp**Câu 6:**

- a) Cho 10,92 gam kim loại M hóa trị III tác dụng với khí clo thu được 33,285 gam muối clorua. Tìm M?
 b) Cho 4,6 gam kim loại X hóa trị I tác dụng với khí clo thu được 11,7 gam muối clorua. Tìm X?

Câu 7:

- a) Cho 10,2 gam oxit kim loại M nhóm IIIA tác dụng với 400ml dung dịch HCl 1,5M. Tìm tên kim loại M?
 b) Cho 64 gam oxit kim loại R hóa trị II tác dụng vừa dung dịch HCl dư thu được 152 gam muối. Tìm công thức oxit?

Câu 8: Cho dung dịch chứa 9,96 gam kali halogenua tác dụng với dung dịch AgNO_3 dư thì thu được 14,1 gam kết tủa. Xác định tên muối A.**Câu 9:** Cho 24,7 gam hỗn hợp gồm CaCO_3 và BaCO_3 tác dụng vừa đủ với 150ml dung dịch HCl 2M thu được V lít khí và dung dịch A. Tính V?

(Cho biết: Li=7, Na=23, K=39, Mg=24, Ca=40, Ba=137, Zn=65, Cu=64, Fe=56, Al=27, Mn=55, Cr=52, Ag=108
 H=1, F=19, Cl=35,5, Br=80, I=127, S=32, O=16, C=12, Si=28, N=14, P=31)